

Kính gửi: - Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy,
đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Lãnh đạo sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh và tương đương.

Thực hiện Công văn số 1605 -CV/TU, ngày 30-01-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021; nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và những năm tiếp theo như sau:

I- Một số yêu cầu của việc rà soát, bổ sung quy hoạch

1. Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thực hiện đồng bộ ở cả 3 cấp (cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh); lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở để quy hoạch cấp trên. Quá trình thực hiện phải căn cứ vào kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2018 và tiêu chuẩn chức danh cán bộ để rà soát, bổ sung quy hoạch. Nhân sự đề nghị bổ sung quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021; nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và những năm tiếp theo phải cơ bản đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch.

2. Về độ tuổi bổ sung quy hoạch

2.1. Đối với nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021:

Các đồng chí được bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý phải có năng lực nổi trội, đến khi bầu, bổ nhiệm chức vụ còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm); cụ thể: nam sinh từ tháng 5-1964, nữ sinh từ tháng 5-1969 trở lại đây.

2.2. Đối với nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026:

Các đồng chí được bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý, nói chung phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm). Thời điểm tính tuổi và độ tuổi quy hoạch đối với các chức danh như sau:

- Chức danh quy hoạch cấp ủy các cấp là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025: cấp tỉnh là tháng 9-2020 (ít nhất nam từ tháng 9-1965, nữ từ tháng 9-1970 trở lại đây); cấp huyện là tháng 6-2020 (ít nhất nam từ tháng 6-1965, nữ từ tháng 6-1970 trở lại đây); cấp xã là tháng 4-2020 (ít nhất nam từ tháng 4-1965, nữ từ tháng 4-1970 trở lại đây).

- Chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý các cơ quan nhà nước (*chức danh bầu cử*) là thời điểm bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp (đối với nhiệm kỳ 2021-2026 là tháng 5-2021): ít nhất nam sinh từ tháng 5-1966, nữ sinh từ tháng 5-1971 trở lại đây.

- Chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026 (*chức danh bổ nhiệm, không phải bầu cử*), tính theo nhiệm kỳ 05 năm, ít nhất nam sinh từ tháng 01-1966, nữ sinh từ tháng 01-1971 trở lại đây.

- Các chức danh lãnh đạo thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thì thời điểm tính tuổi ứng cử là thời điểm tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ của tổ chức đó.

3. Điều kiện nguồn không tiếp tục quy hoạch:

- Cán bộ đang giữ chức vụ được quy hoạch.

- Cán bộ đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ quy hoạch.

- Cấp có thẩm quyền đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp hoặc chuyển sang quy hoạch chức danh khác phù hợp hơn.

- Cán bộ đã chuyển công tác ra ngoài tỉnh.

- Cán bộ có trình độ chuyên môn không phù hợp (đối với vị trí chức danh đòi hỏi cán bộ lãnh đạo phải có trình độ chuyên môn (ngành, chuyên ngành) phù hợp.

- Cán bộ đang trong thời gian thi hành kỷ luật; cán bộ trong nguồn quy hoạch vi phạm lịch sử chính trị song chưa có kết luận của cấp có thẩm quyền.

- Không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm) tính đến thời điểm phê duyệt quy hoạch (cấp tỉnh tháng 5-2019).

II- Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1. Bước 1. Căn cứ vào danh sách nguồn quy hoạch các chức danh nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt năm 2017; căn cứ kết quả đánh giá cán bộ năm 2018 và tình hình đội ngũ cán bộ; cơ quan tham mưu về công tác cán bộ (ban tổ chức hoặc phòng tổ chức cán bộ) thẩm định, rà soát, đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch đối với những đồng chí không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và dự kiến phương án bổ sung nhân sự đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, báo cáo ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; tập thể lãnh đạo sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương (*sau đây gọi tắt là tập thể lãnh đạo*).

Tập thể lãnh đạo xem xét, cho ý kiến về phương án bổ sung quy hoạch các chức danh trước khi đưa ra lấy ý kiến tại các hội nghị và xem xét, bỏ phiếu biểu quyết đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không còn đủ điều kiện,

tiêu chuẩn theo quy định. Những đồng chí có trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý đưa ra khỏi quy hoạch thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2. Bước 2. Tổ chức lấy ý kiến tại hội nghị cán bộ chủ chốt

Tập thể lãnh đạo tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt lấy ý kiến về danh sách dự kiến bổ sung vào quy hoạch cấp ủy, các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026.

* Thành phần hội nghị:

- Đối với huyện ủy, thành ủy: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thành phố; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thành phố; trưởng các phòng, ban, đoàn thể huyện và tương đương; bí thư đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc huyện ủy, thành ủy; bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Đối với đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ khối, trưởng các ban và tương đương thuộc đảng bộ khối; bí thư đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc đảng bộ khối.

- Đối với sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương: Ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; các đồng chí trong đảng ủy (chi ủy) cơ quan, trưởng các đoàn thể cơ quan; trưởng, phó phòng (ban), đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Căn cứ tình hình cụ thể của từng cơ quan, đơn vị có thể mở rộng đến tất cả cán bộ, công chức (từ chuyên viên trở lên) thuộc biên chế của cơ quan, đơn vị.

* Nội dung hội nghị:

- Quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Hội nghị thảo luận, lấy ý kiến về danh sách dự kiến bổ sung vào quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Sau hội nghị cán bộ chủ chốt, phòng (ban) tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhân sự dự kiến bổ sung nguồn quy hoạch các chức danh, báo cáo tập thể lãnh đạo. Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến của hội nghị cán bộ chủ chốt, tập thể lãnh đạo xem xét, thống nhất danh sách nhân sự trước khi đưa ra lấy ý kiến tại hội nghị tiếp theo.

3. Bước 3. Tổ chức lấy ý kiến tại hội nghị ban chấp hành đảng bộ huyện, thành phố, đảng bộ khối trực thuộc Tỉnh ủy; hội nghị ban chấp hành của các tổ chức bầu cử (đối với Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội); hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng (đối với sở, ban, ngành và tương đương, gồm: tập thể lãnh đạo, các đồng chí trong đảng ủy (chi ủy) cơ quan, trưởng phòng (ban), đơn vị trực thuộc).

Nội dung hội nghị:

- Quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Hội nghị thảo luận, lấy ý kiến về danh sách dự kiến bổ sung vào quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

4- Bước 4. Tập thể lãnh đạo thảo luận, bỏ phiếu

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến của các hội nghị tại bước 2, bước 3, đồng thời căn cứ vào tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng theo quy định, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ rà soát, tổng hợp, báo cáo tập thể lãnh đạo. Tập thể lãnh đạo thảo luận, bỏ phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung quy hoạch đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Những đồng chí được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý giới thiệu nhưng phải đảm bảo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn theo quy định (*lấy từ cao xuống thấp*) thì được đưa vào danh sách đề nghị bổ sung quy hoạch.

Căn cứ kết quả biểu quyết nguồn bổ sung quy hoạch, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị lập danh sách nguồn đề nghị bổ sung quy hoạch, danh sách nguồn đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 (*theo mẫu gửi kèm*) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định quy hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy định số 09-QĐi/TU, ngày 21-5-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định (trường hợp địa phương, cơ quan, đơn vị sau khi rà soát quy hoạch, không có thay đổi nguồn trong quy hoạch vẫn phải có văn bản báo cáo).

III- Tổ chức thực hiện

1- Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh cán bộ theo phân cấp; đồng thời tiến hành rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tổng hợp kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh thuộc diện địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý (*theo mẫu gửi kèm*) nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021; nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và những năm tiếp theo báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 30-03-2019**. Khi gửi danh sách nhân sự đề nghị bổ sung quy hoạch, gửi kèm theo hồ sơ nhân sự được đề nghị bổ sung quy hoạch (*hồ sơ nhân sự quy hoạch tương tự như hồ sơ bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử*).

2- Căn cứ danh sách nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021; nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và những năm tiếp theo đã được phê duyệt năm 2019, các địa

phương, cơ quan, đơn vị thực hiện công khai quy hoạch cán bộ theo quy định; xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các địa phương, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh uỷ để xem xét, điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (để báo cáo),
- Ban thường vụ huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ khối trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Ban tổ chức huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ khối trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lưu VPBTCTU.

TRƯỞNG BAN



Đỗ Xuân Thành

Cơ quan, đơn vị.....

DANH SÁCH

Biểu 1C

Nguồn đề nghị không tiếp tục quy hoạch các chức danh cán bộ
điện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021

(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

TT	Chức danh quy hoạch Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quê quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Lý do không tiếp tục quy hoạch	Kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo	
						Chuyên môn	LLCT			Đồng ý	Tỷ lệ (%)
1											
2											
3											
4											
5											
...											

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH

**Nguồn đề nghị bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ diện
Ban Thương vụ Tỉnh uỷ quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021**

(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

Stt	Chức danh Quy hoạch		Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quê quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ					Mã ngạch CC, VC	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo	
	Họ tên						Chuyên môn	LL CT	Ngoại ngữ	Tin học	QL NN			ĐỒNG Ý	Tỷ lệ (%)
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
2															
3															
4															
..															

Ghi chú:

- Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh, ngày vào đảng, ngày chính thức;
- Trình độ chuyên môn ghi rõ tên trường, chuyên ngành, hình thức đào tạo, học hàm, học vị (nếu có);
- Ghi rõ trình độ lý luận chính trị, tên, trình độ ngoại ngữ và tin học;
- Quản lý nhà nước, ghi rõ có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch CV/CVC/CVCC;
- Ghi rõ mã ngạch cán bộ, công chức, viên chức hiện giữ..

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH

Nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ điện

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021

(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

Stt	Chức danh Quy hoạch	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quê quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ					Mã ngạch CC, VC	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú	
						Chuyên môn	LL CT	Ngoại ngữ	Tin học	QL NN				
1	Họ tên	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
I	Nguồn đã được phê duyet năm 2017													
1														
...														
II	Nguồn đề nghị bổ sung năm 2019													
1														
..														

Ghi chú:

- Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh; ngày vào đảng, ngày chính thức;
- Trình độ chuyên môn ghi rõ tên trường, chuyên ngành, hình thức đào tạo, học hàm, học vị (nếu có);
- Ghi rõ trình độ lý luận chính trị, tên, trình độ ngoại ngữ và tin học;
- Quản lý nhà nước, ghi rõ có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch CV/CVC/CVCC;
- Ghi rõ mã ngạch cán bộ, công chức, viên chức hiện giữ.

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH

Biểu 4C

Nguồn đề nghị không tiếp tục quy hoạch các chức danh cán bộ
điện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026
(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

TT	Chức danh quy hoạch	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quốc quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Lý do không tiếp tục quy hoạch	Kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo	
							Chuyên môn	LICIT			Đồng ý	Tỷ lệ (%)
1												
2												
3												
4												
5												
...												

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH

Nguyên đề nghị bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ diện
Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026

(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

Stt	Chức danh Quy hoạch		Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quê quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ					Mã ngạch CC, VC	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo	
	Họ tên	2					7	LL CT	Ngoại ngữ	Tin học	QL NN			13	Đồng ý
1			3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
2															
3															
4															
..															

Ghi chú:

- Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh, ngày vào đảng, ngày chính thức;
- Trình độ chuyên môn ghi rõ tên trường, chuyên ngành, hình thức đào tạo, học hàm, học vị (nếu có);
- Ghi rõ trình độ lý luận chính trị, tên, trình độ ngoại ngữ và tin học;
- Quản lý nhà nước, ghi rõ có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch CV/CVC/CVCC;
- Ghi rõ mã ngạch cán bộ, công chức, viên chức hiện giữ..

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH
Nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ điện
Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026
(Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2019)

Stt	Chức danh Quy hoạch	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	- Quê quán - Trú quán	- Vào Đảng - Chính thức	Trình độ					Mã ngạch CC, VC	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú	
						Chuyên môn	LL CT	Ngoại ngữ	Tin học	QL NN				
1	Họ tên	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
I	Nguồn đã được phê duyet năm 2017													
1														
...														
II	Nguồn đề nghị bổ sung năm 2019													
1														
..														

Ghi chú:

- Ghi rõ ngày, tháng, năm sinh; ngày vào đảng, ngày chính thức;
- Trình độ chuyên môn ghi rõ tên trường, chuyên ngành, hình thức đào tạo, học hàm, học vị (nếu có);
- Ghi rõ trình độ lý luận chính trị, tên, trình độ ngoại ngữ và tin học;
- Quản lý nhà nước, ghi rõ có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch CV/CVC/CVCC;
- Ghi rõ mã ngạch cán bộ, công chức, viên chức hiện giữ..

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

TỔNG HỢP KẾT QUẢ
RÀ SOÁT, BỔ SUNG NGUỒN QUY HOẠCH CÁN BỘ
DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ,
NHIỆM KỲ 2015-2020, 2016-2021
(Thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2019)

Tiêu chí	Cấp trưởng	Cấp phó
I. Số cán bộ đề nghị quy hoạch		
* <i>Trong đó:</i> Nữ		
* <i>Phân tích tổng số theo:</i>		
1. Tuổi đời		
- Từ 18-30 tuổi		
- Từ 31-35 tuổi		
- Từ 36-40 tuổi		
- Từ 41-45 tuổi		
- Từ 46-50 tuổi		
- Trên 50 tuổi		
- Tuổi bình quân		
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ		
- Cao đẳng		
- Đại học		
- Thạc sỹ (tương đương)		
- Tiến sỹ (tương đương)		
3. Trình độ lý luận chính trị		
- Trung cấp		
- Cao cấp, cử nhân		
3. Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước		
- Ngạch chuyên viên		
- Ngạch chuyên viên chính		
- Ngạch chuyên viên cao cấp		
4. Trình độ ngoại ngữ		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chứng chỉ trình độ B1		
.....		
5. Trình độ tin học		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản		
.....		
II. Số cán bộ đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch		
<i>Chia ra:</i>		
- Do đang giữ chức vụ quy hoạch (đương nhiệm)		

Tiêu chí	Cấp trưởng	Cấp phó
- Do đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ được quy hoạch		
- Do không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp hoặc chuyển quy hoạch sang chức danh khác phù hợp hơn		
- Do không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu		
- Do chuyển công tác ra tỉnh ngoài		
- Lý do khác		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
RÀ SOÁT, BỔ SUNG NGUỒN QUY HOẠCH CÁN BỘ
DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ,
NHIỆM KỲ 2020-2025, 2021-2026**

(Thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2019)

Tiêu chí	Cấp trưởng	Cấp phó
I. Số cán bộ đề nghị quy hoạch		
* Trong đó: Nữ		
* Phân tích tổng số theo:		
1. Tuổi đời		
- Từ 18-30 tuổi		
- Từ 31-35 tuổi		
- Từ 36-40 tuổi		
- Từ 41-45 tuổi		
- Từ 46-50 tuổi		
- Trên 50 tuổi		
- Tuổi bình quân		
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ		
- Cao đẳng		
- Đại học		
- Thạc sỹ (tương đương)		
- Tiến sỹ (tương đương)		
3. Trình độ lý luận chính trị		
- Trung cấp		
- Cao cấp, cử nhân		
3. Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước		
- Ngạch chuyên viên		
- Ngạch chuyên viên chính		
- Ngạch chuyên viên cao cấp		
4. Trình độ ngoại ngữ		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chứng chỉ trình độ B1		
.....		
5. Trình độ tin học		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản		
.....		
II. Số cán bộ đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch		
<i>Chia ra:</i>		
- Do đang giữ chức vụ quy hoạch (đương nhiệm)		

Tiêu chí	Cấp trưởng	Cấp phó
- Do đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ được quy hoạch		
- Do không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp hoặc chuyển quy hoạch sang chức danh khác phù hợp hơn		
- Do không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu		
- Do chuyển công tác ra tỉnh ngoài		
- Lý do khác		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
RÀ SOÁT, BỔ SUNG NGUỒN QUY HOẠCH CÁN BỘ
THUỘC ĐIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ,
NHIỆM KỲ 2015-2020, 2016-2021
(Thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2019)**

Tiêu chí	Trưởng phòng và tương đương	Phó phòng và tương đương
I. Tổng số nguồn cán bộ được quy hoạch		
* Trong đó: Nữ		
* Phân tích tổng số theo:		
1. Tuổi đời		
- Từ 18-30 tuổi		
- Từ 31-35 tuổi		
- Từ 36-40 tuổi		
- Từ 41-45 tuổi		
- Từ 46-50 tuổi		
- Trên 50 tuổi		
- Tuổi bình quân		
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ		
- Cao đẳng		
- Đại học		
- Thạc sỹ (tương đương)		
- Tiến sỹ (tương đương)		
3. Trình độ lý luận chính trị		
- Sơ cấp		
- Trung cấp		
- Cao cấp, cử nhân		
4. Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước		
- Ngạch chuyên viên		
- Ngạch chuyên viên chính		
- Ngạch chuyên viên cao cấp		
5. Trình độ ngoại ngữ		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chứng chỉ trình độ B1		
.....		
6. Trình độ tin học		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		

Tiêu chí	Trưởng phòng và tương đương	Phó phòng và tương đương
- Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản		
.....		
II. Số cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch		
<i>Chia ra:</i>		
- Do đang giữ chức vụ quy hoạch (đương nhiệm)		
- Do đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ được quy hoạch		
- Do không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp hoặc chuyển quy hoạch sang chức danh khác phù hợp hơn		
- Do không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu		
- Do chuyển công tác ra tỉnh ngoài		
- Lý do khác		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan, đơn vị

.....

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ
RÀ SOÁT, BỔ SUNG NGUỒN QUY HOẠCH CÁN BỘ
THUỘC ĐIỆN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ,
NHIỆM KỲ 2020-2025, 2021-2026
(Thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2019)**

Tiêu chí	Trưởng phòng và tương đương	Phó phòng và tương đương
I. Tổng số nguồn cán bộ được quy hoạch		
* Trong đó: Nữ		
* Phân tích tổng số theo:		
1. Tuổi đời		
- Từ 18-30 tuổi		
- Từ 31-35 tuổi		
- Từ 36-40 tuổi		
- Từ 41-45 tuổi		
- Từ 46-50 tuổi		
- Trên 50 tuổi		
- Tuổi bình quân		
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ		
- Cao đẳng		
- Đại học		
- Thạc sỹ (tương đương)		
- Tiến sỹ (tương đương)		
3. Trình độ lý luận chính trị		
- Sơ cấp		
- Trung cấp		
- Cao cấp, cử nhân		
4. Chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước		
- Ngạch chuyên viên		
- Ngạch chuyên viên chính		
- Ngạch chuyên viên cao cấp		
5. Trình độ ngoại ngữ		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		
- Chứng chỉ trình độ B1		
.....		
6. Trình độ tin học		
- Chứng chỉ trình độ A		
- Chứng chỉ trình độ B		
- Chứng chỉ trình độ C		

Tiêu chí	Trưởng phòng và tương đương	Phó phòng và tương đương
- Chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản		
.....		
II. Số cán bộ đưa ra khỏi quy hoạch		
<i>Chia ra:</i>		
- Do đang giữ chức vụ quy hoạch (đương nhiệm)		
- Do đang giữ chức vụ tương đương hoặc cao hơn chức vụ được quy hoạch		
- Do không hoàn thành nhiệm vụ hoặc uy tín thấp hoặc chuyển quy hoạch sang chức danh khác phù hợp hơn		
- Do không đủ tuổi bổ nhiệm hoặc ứng cử lần đầu		
- Do chuyển công tác ra tỉnh ngoài		
- Lý do khác		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)